

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 129/2020/TLST - HNGĐ ngày 04 tháng 6 năm 2020, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Lê Thị H**, sinh năm 1980.

HKTT: Phố H S, t tr Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Bị đơn: Anh **Trần Vũ M**, sinh năm 1984.

HKTT: Phố H S, thị trấn Th S, huyện Th S, tỉnh Phú Thọ.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Lê Thị H và anh Trần Vũ M.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung:* Giao cháu Trần Lê A, sinh ngày 31/8/2005 và cháu Trần Lê B, sinh ngày 31/8/2005 cho chị Lê Thị H được trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 6 năm

2020 đến khi các cháu thành niên. Anh M tự nguyện cấp dưỡng với mức là 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng)/ 1 cháu/ 1 tháng, hai cháu là 1.600.000đ (Một triệu sáu trăm nghìn đồng)/ 1 tháng, kể từ tháng 6 năm 2020 đến khi các cháu thành niên. Hai bên đều có quyền và nghĩa vụ đối với con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Chị Lê Thị H và anh Trần Vũ M đều không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết.

- *Về nợ chung, công sức đóng góp, tư trang riêng*: Chị Lê Thị H và anh Trần Vũ M đều xác định vợ chồng không có, ly hôn anh chị không có yêu cầu gì.

- *Về án phí*: Chị Lê Thị H tự nguyện nộp toàn bộ số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm và nộp thay anh M án phí cấp dưỡng nuôi con chung là 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng). Xác nhận chị H đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu số: AA/2018/0002140 ngày 04/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 - luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự."

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Viện kiểm sát huyện;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- UBND xã Thọ Văn, huyện Tam Nông;
- Lưu HSVA.

Thẩm phán

Đã ký

Vũ Quang Khải